

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HSST

Ngày: 24/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Từ Quốc Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Thanh Đức

2/ Ông Nguyễn Thanh Hoàng

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Thịnh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Hoàng Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

VŨ ANH KH (Khoa Gà) - Sinh năm: 1993; Nơi sinh: Bình Thuận;

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T, thị xã L, Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn P, sinh năm: 1960 và bà Võ Thị Như X (Đã chết); Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 30/7/2018, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thị xã L áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", với thời hạn 03 tháng (Quyết định số: 121/QĐ-UBND), đến ngày 30/10/2018 chấp hành xong quyết định theo giấy chứng nhận số 09/GCN-UBND của Chủ tịch UBND phường T.

Hoạt động bản thân:

+ Ngày 04/4/2007, bị Chủ tịch UBND phường T, thị xã L áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 06 tháng (QĐ số: 03/2007/QĐ-UB)

+ Ngày 24/12/2007, bị Chủ tịch UBND thị xã L áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng (QĐ số: 1994/QĐ-UBND)

+ Ngày 27/10/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội "Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh

quốc gia” (Bản án số 113/2008/HSST).

Bị cáo bị bắt ngày **23/11/2018**, theo quyết định truy nã số 01 ngày 16/11/2018 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã L. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L theo Lệnh tạm giam số 02 ngày 25/11/2018 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã L (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại: Trường Mẫu Giáo T** - Địa chỉ: Khu phố 1, phường T, thị xã L, Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Thị D**, sinh năm: 1964 - Chức vụ: Hiệu trưởng - Nơi cư trú: Khu phố 5, phường T, thị xã L, Bình Thuận. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ **Hồ Minh T**, sinh năm: 1981 - Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T, thị xã L, Bình Thuận. (Vắng mặt)

2/ **Vũ Văn P**, sinh năm: 1960 - Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T, thị xã L, Bình Thuận. (Có mặt)

*** Người làm chứng:**

1/ **Huỳnh Thanh O**, sinh năm: 1967 - Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Phước Hội, thị xã L, Bình Thuận. (Vắng mặt)

2/ **Nguyễn Hoàng B**, sinh năm: 1995 - Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T, thị xã L, Bình Thuận. (Vắng mặt)

3/ **Võ Hồng H**, sinh năm: 1984 - Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T, thị xã L, Bình Thuận. (Vắng mặt)

4/ **Lê Hoàng K**, sinh năm: 1989 - Nơi cư trú: Thôn B, xã T, thị xã L, Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 23/8/2018, Vũ Anh Kh đang ở nhà thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để kiếm tiền tiêu xài. Thực hiện ý định này, Kh đi bộ đến Trường mẫu giáo T - Địa chỉ: Khu phố 1, phường T, thị xã L, Bình Thuận, leo qua hàng rào phía trước trường học để vào bên trong tìm kiếm tài sản trộm cắp nhưng chuông báo động của nhà trường kêu lên, sợ bị phát hiện nên Kh trèo lại ra ngoài và trở về nhà. Đến khoảng 00 giờ 30 ngày 23/8/2018, bị cáo Vũ Anh Kh quay lại trường mẫu giáo T leo qua tường rào phía sau trường, dùng cục đá chẻ ở dưới đất đập cửa thông gió nhà bếp rồi đột nhập vào bên trong. Vì không có tài sản nên Kh mở cửa bếp đi ra ngoài, dùng tay đẩy chuông báo động ngược lên trên để tránh bị phát hiện. Sau đó, Kh sử dụng cây kéo mang theo tháo chốt cửa phòng học lớp mầm, đi vào bên trong lấy 01 màn hình tivi LCD Panasonic 32 inch C4 màu đen và 01 CPU hiệu ASUS màu đen rồi đem về nhà bà ngoại gần đó cất giấu, còn cây kéo thì Kh ném xuống ao rau muống phía sau trường học trên đường tẩu thoát. Ngay trong đêm,

Khoa bán màn hình tivi trên cho Lê Hoàng K (Nhí Bò Cạp), sinh năm 1989, trú: Thôn B, xã T, thị xã L, với giá 1.500.000 đồng, số tiền này Khoa mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết (tuy nhiên qua làm việc Lê Hoàng K không thừa nhận việc mua tivi của Kh nên không thu hồi được tài sản). Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, ông Võ Minh T, là bảo vệ nhà trường, phát hiện bị mất trộm tài sản nên gọi điện thoại báo sự việc cho cô Trần Thị D (Hiệu trưởng) biết và cô D làm đơn trình báo đến công an phường T. Khoảng 2 - 3 ngày sau, Kh rủ Nguyễn Hoàng B và Võ Hồng H đem thùng CPU đến bán cho Hồ Minh T cùng trú tại khu phố 1, phường T. Do không biết nguồn gốc tài sản này là do Kh trộm cắp mà có nên Báu, Hải đồng ý cùng với Kh đi bán và anh T đồng ý mua CPU với giá 500.000 đồng nhưng anh Thường trả trước cho Khoa 200.000 đồng. Số tiền này, Kh mua ma túy về cùng với B và H sử dụng. Đến ngày 28/8/2018, Th đem CPU trên đến cửa hàng ông Huỳnh Thanh O, sinh năm: 1967, trú tại khu phố 2, phường P sửa chữa rồi ngỏ ý bán với giá 700.000 đồng. Do nghi ngờ là tài sản trộm cắp nên ông O trình báo Công an đến thu giữ tài sản. Ngày 29/8/2018, Công an phường T triệu tập Kh lên làm việc và Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Kh bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 23/11/2018, bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại Kết luận định giá tài sản số:

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã trả lại 01 CPU màu đen, hiệu ASUS cho Trường mẫu giáo T vào ngày 27/10/2018 (do cô Trần Thị D - Hiệu trưởng nhận). Đối với cây kéo bằng inox Kh sử dụng để tháo chốt cửa phòng học quá trình điều tra không thu giữ được.

Về dân sự: Bà Trần Thị D (Hiệu trưởng - Đại diện theo pháp luật của nhà trường) yêu cầu bị cáo Vũ Anh Kh bồi thường giá trị chiếc tivi là 1.500.000 đồng. Ông Vũ Văn P cha ruột của bị cáo Kh đã bồi thường đầy đủ số tiền trên cho nhà trường. Đối với anh T và ông O không yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 19/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Vũ Anh Kh, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Anh Kh như nội dung cáo trạng nêu và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Anh Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Phạt: Bị cáo Vũ Anh Kh, mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

- Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Anh Kh khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã L truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo Vũ Anh Kh không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

* Bị cáo Vũ Anh Kh không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, lời khai của bị hại, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập và phản ánh trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/8/2018, bị cáo Vũ Anh Kh lén lút leo qua tường rào phía sau Trường mẫu giáo T - Địa chỉ: Khu phố 1, phường T, thị xã L, Bình Thuận, đột nhập vào bên trong trường, dùng cây kéo mang theo tháo chốt cửa phòng học lớp mầm, lấy trộm 01 màn hình tivi LCD Panasonic 32 inch C4 màu đen và 01 CPU hiệu ASUS màu đen rồi đem về nhà bà ngoại cất giấu. Sau đó, Kh bán màn hình tivi trên cho Lê Hoàng K với giá 1.500.000 đồng, lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết. Khoảng 2 - 3 ngày sau, Kh rủ Nguyễn Hoàng B và Võ Hồng H đem thùng CPU đến bán cho Hồ Minh T. Do không biết nguồn gốc tài sản này do Kh trộm cắp mà có nên B, H đồng ý cùng với Kh đi bán và anh T đồng ý mua CPU giá 500.000 đồng nhưng trả trước cho Kh 200.000 đồng. Số tiền này, Kh dùng mua ma túy về cùng với B và H sử dụng. Đến ngày 28/8/2018, anh T đem CPU trên đến cửa hàng ông Huỳnh Thanh O sửa chữa rồi ngỏ ý bán với giá 700.000 đồng. Do nghi ngờ là tài sản trộm cắp nên ông O trình báo Công an đến thu giữ tài sản. Ngày 29/8/2018, Công an phường T triệu tập Kh lên làm việc và Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, Khoa bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 23/11/2018, bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 89/KL-ĐGTS ngày 12/9/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã L, tỉnh Bình Thuận, kết luận: 01 CPU màu đen, giá trị còn lại là **1.815.000** đồng; 01 Màn hình tivi LCD Panasonic 32 inch C4 (Định giá qua hồ sơ) giá trị còn lại là **1.380.000** đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là **3.195.000** đồng.

Hành vi trên của bị cáo Vũ Anh Kh đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Vũ Anh Kh về tội danh và điều luật là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức rõ việc

trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm, nhưng với bản tính tham lam, chây lười lao động, với mong muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, bị cáo đã lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, tạo tâm lý mất an toàn trong quần chúng nhân dân. Xét, bị cáo còn có nhân thân rất xấu, vào năm 2007, 2008 và năm 2018 đã từng bị xử lý hành chính và xử lý hình sự, thế nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân, sống lương thiện, mà lao vào con đường nghiện ngập và để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản" như đã nêu trên. Hơn nữa, trong quá trình điều tra, bị cáo không chấp hành việc triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng mà bỏ trốn khỏi địa phương, đã gây khó khăn cho công tác điều tra giải quyết án. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã ra đầu thú; Hoàn cảnh gia đình khó khăn; Tài sản đã được thu hồi được một phần trả cho bị hại và quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về dân sự: Quá trình điều tra, ông Vũ Văn P (cha ruột của bị cáo Vũ Anh Kh) đã thỏa thuận bồi thường số tiền 1.500.000 đồng (trị giá màn hình tivi LCD) cho Trường mẫu giáo T (do bà Trần thị D nhận). Tại Tòa, bị hại vắng mặt, căn cứ đơn xin xét xử vắng mặt thì Trường mẫu giáo T không yêu cầu bị cáo Vũ Anh Kh bồi thường gì thêm về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Hồ Minh T vắng mặt, căn cứ đơn xin xét xử vắng mặt thì anh T không yêu cầu bị cáo Kh hoàn trả số tiền 200.000 đồng mà anh đã bỏ ra để mua chiếc CPU, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của anh T là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên ghi nhận. Do đó, đối với số tiền 200.000 đồng mà anh T không yêu cầu bị cáo Kh hoàn trả. Xét, đây là khoản tiền thu lợi bất chính, cần buộc bị cáo Kh phải có nghĩa vụ nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với Nguyễn Hoàng B, Võ Hồng H và Hồ Minh T quá trình điều tra đã

chứng minh các đối tượng này không biết nguồn gốc chiếc CPU là do bị cáo Kh trộm cắp mà có, nên không cấu thành tội phạm.

Đối với Lê Hoàng K không thừa nhận việc mua tivi của bị cáo Kh và ngoài lời khai của bị cáo Kh thì cũng không có chứng cứ nào khác để chứng minh, nên không đủ căn cứ để xử lý đối với K.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Anh Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Vũ Anh Kh, phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, Điểm b, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Anh Kh **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày **23/11/2018**.

[2] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Vũ Anh Kh phải có nghĩa vụ nộp lại số tiền thu lợi bất chính là **200.000** đồng, để sung vào ngân sách nhà nước.

[3] Về án phí: Áp dụng: Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Anh Kh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- THADS thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình